

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG



TÀI LIỆU GIỚI THIỆU

**BỘ GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ PHÒNG, CHỐNG
DỊCH COVID-19 TRONG TÌNH HÌNH MỚI**



MUC LUC

LỜI NÓI ĐẦU.....	4
PHẦN 1 - THÔNG TIN CHUNG VỀ BỘ GIẢI PHÁP	5
I. Bluezone - Ứng dụng cảnh báo nếu bạn tiếp xúc gần người nhiễm COVID-19.....	5
II. NCOWI (Hệ thống quản lý tờ khai y tế tự nguyện).....	5
III. Khai báo y tế cho người nhập cảnh.....	6
IV. Hệ thống ghi nhận người đến và đi các địa điểm công cộng.....	6
V. Hệ thống Bản đồ chống dịch - An toàn COVID-19	7
PHẦN 2- HƯỚNG DẪN PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TRONG CỘNG ĐỒNG	8
I. PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI HỘ GIA ĐÌNH	8
1. Phạm vi và đối tượng áp dụng	8
1.1. Phạm vi.....	8
1.2. Đối tượng áp dụng.....	8
2. Nội dung thực hiện	8
2.1. Trách nhiệm của người sống trong hộ gia đình	8
2.2. Trách nhiệm của Tổ trưởng dân phố.....	8
II. PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI NHÀ CHUNG CƯ.....	9
1. Phạm vi và đối tượng áp dụng	9
1.1. Phạm vi.....	9
1.2. Đối tượng áp dụng.....	9
2. Nội dung thực hiện	9
2.1. Trách nhiệm của cư dân.....	9
2.2. Trách nhiệm của khách đến thăm và làm việc:.....	9
2.3. Trách nhiệm của Ban quản lý:	9
III. PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI TRƯỜNG HỌC	10
1. Phạm vi và đối tượng áp dụng	10
1.1. Phạm vi.....	10
1.2. Đối tượng.....	10
2. Nội dung thực hiện	10
2.1. Trách nhiệm của cha mẹ học sinh.....	10
2.2. Trách nhiệm của các em học sinh.....	10
2.3. Trách nhiệm của giáo viên, giảng viên.....	10
2.4. Trách nhiệm của Hiệu trưởng, Ban giám hiệu.....	10
IV. PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI TRỤ SỞ LÀM VIỆC	11
1. Phạm vi và đối tượng áp dụng	11
1.1. Phạm vi.....	11
1.2. Đối tượng áp dụng.....	11
2. Nội dung thực hiện	11
2.1. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.....	11
2.2. Trách nhiệm của khách đến thăm và làm việc	11

2.3.	Trách nhiệm của bảo vệ trụ sở.....	11
2.4.	Trách nhiệm của người quản lý, người sử dụng lao động.....	11
V.	PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TRONG CÁC CUỘC HỌP	12
1.	Phạm vi và đối tượng áp dụng	12
1.1.	Phạm vi.....	12
1.2.	Đối tượng áp dụng.....	12
2.	Nội dung thực hiện	12
2.1.	Trách nhiệm của người tham gia họp và người tổ chức cuộc họp	12
2.2.	Trách nhiệm của Ban tổ chức	12
VI.	PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI CÁC BẾN TÀU, XE VÀ TRÊN CÁC PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CÔNG CỘNG.....	12
1.	Phạm vi và đối tượng áp dụng	12
1.1.	Phạm vi.....	12
1.2.	Đối tượng áp dụng.....	12
2.	Nội dung thực hiện	13
2.1.	Trách nhiệm của người điều khiển và người phục vụ phương tiện.....	13
2.2.	Trách nhiệm của hành khách	13
2.3.	Trách nhiệm của Ban quản lý/người quản lý phương tiện.....	13
2.4.	Trách nhiệm của Ban quản lý các bến tàu, xe.....	13
VII.	PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI, SIÊU THỊ	14
1.	Phạm vi và đối tượng áp dụng	14
1.1.	Phạm vi.....	14
1.2.	Đối tượng áp dụng.....	14
2.	Nội dung thực hiện	14
2.1.	Trách nhiệm của khách hàng	14
2.2.	Trách nhiệm của nhân viên làm việc, người quản lý, người sử dụng lao động.....	14
2.3.	Trách nhiệm của đơn vị quản lý	14
VIII.	PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI KHU CÔNG NGHIỆP, NHÀ MÁY, XÍ NGHIỆP	15
1.	Phạm vi và đối tượng áp dụng	15
1.1.	Phạm vi.....	15
1.2.	Đối tượng áp dụng.....	15
2.	Nội dung thực hiện	15
2.1.	Trách nhiệm người lao động.....	15
2.2.	Trách nhiệm của khách đến thăm và làm việc	15
2.3.	Trách nhiệm của người quản lý, người sử dụng lao động.....	15
IX.	PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI CƠ SỞ KINH DOANH DỊCH VỤ ĂN, UỐNG PHỤC VỤ TẠI CHỖ	16
1.	Phạm vi và đối tượng áp dụng	16
1.1.	Phạm vi.....	16
1.2.	Đối tượng áp dụng.....	16
2.	Nội dung thực hiện	16

2.1.	Trách nhiệm của khách hàng	16
2.2.	Trách nhiệm của nhân viên phục vụ, người bán hàng	16
2.3.	Trách nhiệm của đơn vị quản lý, chủ cơ sở	16
X.	PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI CHỢ ĐẦU MỐI, CHỢ DÂN SINH	17
1.	Phạm vi và đối tượng áp dụng	17
1.1.	Phạm vi	17
1.2.	Đối tượng áp dụng	17
2.	Nội dung thực hiện	17
2.1.	Trách nhiệm của người mua hàng	17
2.2.	Trách nhiệm của người bán hàng, người lao động tại chợ	17
2.3.	Trách nhiệm của Ban quản lý chợ	17
PHẦN 3.	HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG BỘ GIẢI PHÁP	19
I.	HƯỚNG DẪN KHAI BÁO Y TẾ BẰNG HÌNH THỨC ĐIỆN TỬ	19
II.	HƯỚNG DẪN CÁC BƯỚC KHAI BÁO Y TẾ TOÀN DÂN QUA NCOVI:	22
III.	HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT VÀ SỬ DỤNG ỨNG DỤNG PHÁT HIỆN TIẾP XÚC GẦN BLUEZONE	28
IV.	HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ ĐIỂM KIỂM DỊCH (Lấy Mã QR Code để ghi nhận người đến và đi các địa điểm công cộng)	31
PHẦN 4 -	HƯỚNG DẪN CÔNG TÁC TRUY VẾT NGƯỜI TIẾP XÚC VỚI NGƯỜI CÓ XÉT NGHIỆM COVID-19 DƯƠNG TÍNH THÔNG QUA CÔNG CỤ BLUEZONE VÀ QR CODE	34
I.	CÁCH THỨC TRUY VẾT F1	34
1.	Xác định các “mốc dịch tễ” thông qua mã QR Code	34
2.	Truy vết từ các “mốc dịch tễ” bằng hệ thống QR Code	34
3.	Triển khai truy vết F1 thông qua hệ thống Bluezone	35
4.	Rà soát và hoàn thiện danh sách F1	35
5.	Tổ chức cách ly và lấy mẫu bệnh phẩm	35
II.	CÁCH THỨC TRUY VẾT F2	36
PHẦN 5 -	CÁC BIỆN PHÁP HÀNH CHÍNH Ở CẤP CHÍNH QUYỀN	37

LỜI NÓI ĐẦU

Trong thời gian qua, sự bùng phát của dịch COVID-19 đã gây ra những tác động không nhỏ đối với sự phát triển kinh tế - xã hội. Việc thực hiện cách ly xã hội trên diện rộng khiến cuộc sống sinh hoạt của người dân bị gián đoạn, nhiều trường học, công sở phải tạm đóng cửa, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp bị đình trệ, v.v... và khiến tổn thất đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương trên cả nước là ngày càng lớn. Trong khi diễn biến của dịch bệnh vẫn đang rất phức tạp, chưa có sự dự liệu chính xác về thời điểm kết thúc, và càng không thể tiên liệu được sẽ còn có những dịch bệnh nào khác sau COVID-19 có thể xuất hiện, thì một trong những giải pháp được cho là hiệu quả nhất đối với xã hội chính là sử dụng những ứng dụng công nghệ số để giúp toàn xã hội tiếp tục vận hành song song với sự tồn tại của dịch bệnh.

Để đáp ứng yêu cầu cấp bách của công tác phòng, chống dịch COVID-19, đảm bảo duy trì trạng thái “bình thường mới” giúp người dân và doanh nghiệp vừa chung sống an toàn với bệnh dịch, vừa tiếp tục kinh doanh sản xuất, Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tài liệu “Hướng dẫn sử dụng bộ giải pháp hỗ trợ phòng, chống và truy vết sự lây lan của dịch COVID-19 trong cộng đồng”. Tài liệu này được xây dựng nhằm mục đích giúp các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có được những kiến thức hữu ích trong việc sử dụng các ứng dụng trong bộ giải pháp để phòng, chống dịch bệnh trong cuộc sống thường ngày, đồng thời hướng dẫn các cơ quan chức năng sử dụng các hệ thống cơ sở dữ liệu của bộ giải pháp để triển khai hiệu quả công tác truy vết, khoanh vùng sự lây lan khi dịch bệnh bùng phát. Việc toàn dân sử dụng và khai thác hiệu quả bộ giải pháp sẽ giúp phạm vi khoanh vùng chính xác hơn, giảm bớt việc cách ly nhầm hoặc phải cách ly trên diện rộng. Khi đó xã hội có thể duy trì được hoạt động bình thường, người dân có thể sinh hoạt hàng ngày, học sinh có thể đến trường. Doanh nghiệp, nhà máy, khu công nghiệp, các địa điểm kinh doanh có thể tiếp tục hoạt động sản xuất, giao thương buôn bán mà vẫn có thể giúp kiểm soát được dịch bệnh.

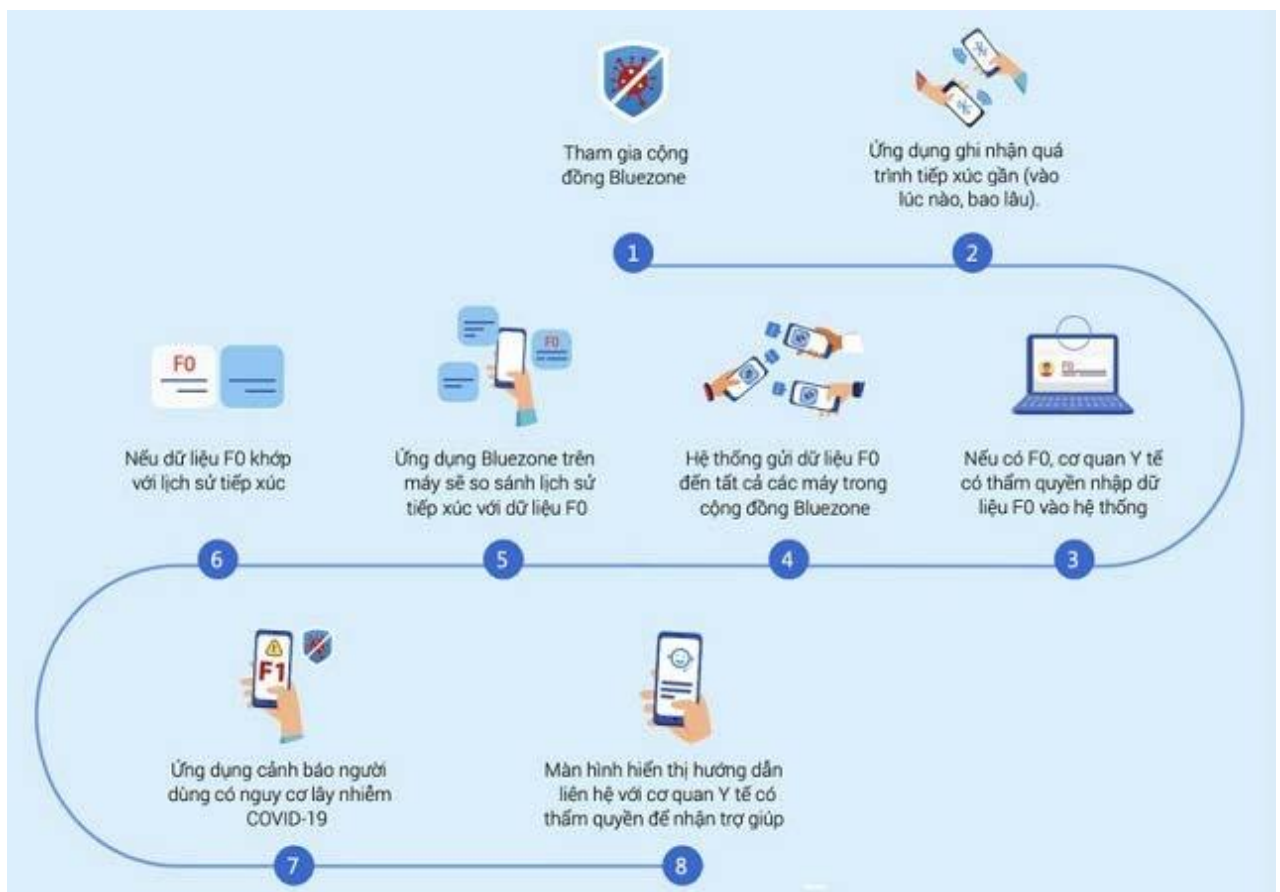
Tài liệu này sẽ tiếp tục được nghiên cứu, bổ sung để hoàn thiện cập nhật thêm các giải pháp công nghệ và các hướng dẫn mới, phù hợp với diễn biến và sự phát triển của dịch bệnh trong thời gian tới. Bộ Thông tin và Truyền thông rất mong nhận được những góp ý, chia sẻ của độc giả, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đối với nội dung của tài liệu.

PHẦN 1 - THÔNG TIN CHUNG VỀ BỘ GIẢI PHÁP

I. Bluezone - Ứng dụng cảnh báo nếu bạn tiếp xúc gần người nhiễm COVID-19

Bluezone là ứng dụng sử dụng công nghệ Bluetooth năng lượng thấp (Bluetooth Low Energy) để ghi nhận các tiếp xúc gần giữa các điện thoại di động thông minh cùng cài đặt và sử dụng Bluezone.

Những tiếp xúc của người dùng Bluezone với người dùng Bluezone khác được ghi vào lịch sử tiếp xúc. Dữ liệu lịch sử tiếp xúc được lưu trên máy điện thoại của người dùng. Dữ liệu lịch sử tiếp xúc sẽ chỉ được sử dụng để phục vụ cơ quan y tế khi có sự đồng ý của người dùng hoặc trong trường hợp người dùng là ca nhiễm, ca nghi nhiễm.



Bluezone cũng có các tiện ích giúp thuận tiện hơn cho người dùng như: khai báo y tế, bản tin, ghi nhận việc đến và đi...

Càng nhiều người cài đặt Bluezone thì hiệu quả bảo vệ càng cao, giảm thiểu các nguy cơ lây lan, giúp mọi người trở lại cuộc sống bình thường (*Hướng dẫn cài đặt và sử dụng tại Phần 3*)

II. NCOVI (Hệ thống quản lý tờ khai y tế tự nguyện):

Hàng ngày, mỗi người dân cần cập nhật tình hình sức khỏe của bản thân thông qua việc khai báo y tế tự nguyện. Mỗi người còn có thể cập nhật tình hình sức khỏe của người thân thông qua việc khai báo hộ.

Các thông tin khai báo y tế tự nguyện là những thông tin về khả năng tiếp xúc với người bệnh COVID-19, một số dấu hiệu có khả năng liên quan đến bệnh COVID-19 và một số thông tin về bệnh nền.

Các thông tin này giúp cho cơ quan chức năng phát hiện sớm các nguy cơ có thể xảy đến với người dân khai báo y tế và kịp thời có những biện pháp hỗ trợ, ngăn chặn khả năng lây lan dịch bệnh trong cộng đồng.

Khai báo y tế tự nguyện là một trong các biện pháp hữu hiệu, quan trọng hàng đầu để phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Hiện tại, người dân có thể thực hiện việc khai báo y tế tự nguyện một cách nhanh chóng, tiện lợi thông qua các ứng dụng trên điện thoại thông minh, gồm có 3 ứng dụng: NCOVI, Viet Nam Health Declaration - VHD và Bluezone.

Người dân có thể khai báo y tế tự nguyện trên bất kỳ ứng dụng nào nói trên, dữ liệu khai báo sẽ được đồng bộ về một cơ sở dữ liệu chung do Bộ Y tế và Bộ Thông tin và Truyền thông quản lý. Trong cuộc sống bình thường mới, hàng ngày, mỗi người dân cần thực hiện khai báo y tế tự nguyện ít nhất 01 lần. *(Hướng dẫn khai báo y tế tại Phần 3).*

III. Khai báo y tế cho người nhập cảnh

Bộ Y tế đã áp dụng việc khai báo y tế với khách nhập cảnh đến hoặc đi qua các quốc gia đang có dịch. Mỗi người nhập cảnh cần thực hiện khai báo y tế theo quy định. Việc khai báo này có thể thực hiện trên ứng dụng Viet Nam Health Declaration hoặc thực hiện trên trang thông tin điện tử <https://tokhaiyte.vn>.

Việc khai báo y tế cho người nhập cảnh là bắt buộc. Các thông tin khai báo là quan trọng, giúp cho cơ quan chức năng trong việc phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm. *(Hướng dẫn khai báo y tế tại Phần 3).*

IV. Hệ thống ghi nhận người đến và đi các địa điểm công cộng

Trong cuộc sống bình thường mới, tất cả các địa điểm công cộng: công sở, bệnh viện, trường học, siêu thị, chợ truyền thống, các cơ sở lưu trú, nhà hàng... đều phải thực hiện kiểm soát y tế đối với khách đến và đi bằng mã QR Code.

Mỗi cơ sở, địa điểm nói trên cần đăng ký trở thành một điểm kiểm dịch và được cấp một mã QR Code *(mã này được cấp tại địa chỉ tokhaiyte.vn, hướng dẫn tại Phần 3).*

Hàng ngày, khi di chuyển đến các địa điểm công cộng, người dân cần khai báo y tế bằng cách quét mã QR code của địa điểm công cộng đó. Việc quét mã QR Code được thực hiện thông qua các Ứng dụng trên điện thoại thông minh (gồm có 3 ứng dụng: NCOVI, VietNam Health Declaration và Bluezone).

Trong trường hợp địa điểm công cộng không có mã QR Code, người dân cần đề nghị người chủ quản địa điểm đó thực hiện nghiêm túc theo yêu cầu của Bộ Y tế, đăng ký trở thành điểm kiểm dịch theo quy định.

Tham gia khai báo y tế khi đến và đi tại các địa điểm công cộng (Quét mã QR Code), người dân sẽ được cảnh báo kịp thời và được hỗ trợ các biện pháp nghiệp vụ

phòng, chống dịch bệnh nếu dịch bệnh bùng phát có liên quan đến các địa điểm mà người đó đã từng đến.

V. Hệ thống Bản đồ chống dịch - An toàn COVID-19

Hệ thống bao gồm các tiện ích trên nền tảng Bản đồ số Việt Nam (vmap.vn) để thể hiện thời gian thực về tình hình an toàn phòng chống dịch của các cơ sở đông người, trước mắt là trường học và cơ sở y tế. Các đơn vị này hằng ngày kiểm tra và cam kết đã hoàn thành các tác vụ (theo hướng dẫn của bộ y tế) về phòng chống dịch, đồng thời cho phép người dân phản hồi nếu phát hiện những điểm chưa đúng.

Mỗi cơ sở sẽ sử dụng ứng dụng AntoanCovid trên điện thoại hàng ngày và thường kỳ để bảo đảm việc giám sát điều kiện an toàn được thực hiện thường xuyên liên tục và minh bạch. Bản đồ chống dịch được triển khai toàn diện sẽ hỗ trợ các cơ quan quản lý trong công tác phòng chống dịch COVID-19, đồng thời tạo sự yên tâm cho cộng đồng khi thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh, du lịch...

Hệ thống và các thông tin hướng dẫn triển khai cụ thể tại địa chỉ <https://antoancovid.vn>

PHẦN 2- HƯỚNG DẪN PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TRONG CỘNG ĐỒNG

I. PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI HỘ GIA ĐÌNH

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi

Các hộ gia đình sống tại nhà ở riêng lẻ: Nhà ở độc lập, nhà liền kề, nhà biệt thự trên đất ở thuộc phố, khu phố, khu đô thị, khu vực nông thôn (sau đây gọi chung là hộ gia đình).

1.2. Đối tượng áp dụng

- Người dân sống trong hộ gia đình.
- Tổ trưởng dân phố, trưởng thôn/xóm/ấp/bản/làng (sau đây gọi tắt là Tổ trưởng dân phố).

2. Nội dung thực hiện

2.1. Trách nhiệm của người sống trong hộ gia đình

- Thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch
- Mỗi cá nhân phải tự có ý thức cài đặt và sử dụng bộ giải pháp cho bản thân và cho người thân trong hộ gia đình
- Chấp hành nghiêm túc các yêu cầu của cơ quan chức năng đối với việc khai báo y tế điện tử trên các ứng dụng của bộ giải pháp và việc quét mã QR Code được đặt tại các địa điểm công cộng.

2.2. Trách nhiệm của Tổ trưởng dân phố

- Hướng dẫn, nhắc nhở người dân thực hiện đặt bộ giải pháp cho bản thân và cho người thân trong hộ gia đình.
- Thành lập các Tổ Covid cộng đồng, tiếp cận mọi hộ gia đình trong khu vực theo phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà” để phát tài liệu hướng dẫn và đề nghị người dân cài đặt, sử dụng các ứng dụng.
- Thực hiện việc treo pano, áp phích tuyên truyền và hướng dẫn cài đặt, sử dụng các ứng dụng tại các điểm dễ nhận biết trong khu phố
- Thực hiện việc treo/dán các mã QR Code bắt buộc tại các địa điểm công cộng dễ nhận biết trong khu phố và giám sát việc người dân thực hiện việc quét mã khi ra vào các địa điểm này.

II. PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI NHÀ CHUNG CƯ

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi

Áp dụng cho các nhà chung cư

1.2. Đối tượng áp dụng

- Người dân sống tại nhà chung cư (sau đây gọi là cư dân).
- Khách đến thăm và làm việc.
- Ban quản lý nhà chung cư.

2. Nội dung thực hiện

2.1. Trách nhiệm của cư dân

- Thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch
- Mỗi cá nhân phải tự có ý thức cài đặt bộ giải pháp cho bản thân và cho người thân trong hộ gia đình
- Chấp hành nghiêm túc các yêu cầu của Ban quản lý chung cư đối với việc khai báo y tế điện tử trên phần mềm Bluezone, NCOVI..., và việc quét mã QR Code được đặt tại các điểm ra vào toà nhà.

2.2. Trách nhiệm của khách đến thăm và làm việc:

- Chấp hành nghiêm túc các yêu cầu của Ban quản lý chung cư đối với việc khai báo y tế điện tử trên phần mềm Bluezone, NCOVI..., và việc quét mã QR Code khi ra vào chung cư.

2.3. Trách nhiệm của Ban quản lý:

- Hướng dẫn, nhắc nhở người dân thực hiện đặt bộ giải pháp cho bản thân và cho người thân trong hộ gia đình.
- Thành lập các Tổ Covid cộng đồng, tiếp cận mọi hộ gia đình trong khu vực theo phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà” để phát tài liệu hướng dẫn và đề nghị người dân cài đặt, sử dụng các ứng dụng.
- Thực hiện việc treo pano, áp phích tuyên truyền và hướng dẫn cài đặt, sử dụng các ứng dụng tại các điểm dễ nhận biết trong khu chung cư.
- Thực hiện việc treo/dán các mã QR Code bắt buộc tại các điểm ra vào toà nhà và giám sát việc người dân, khách đến thăm và làm việc thực hiện việc quét mã khi ra vào các địa điểm này.

III. PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI TRƯỜNG HỌC

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi

Áp dụng cho các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, cơ sở giáo dục chuyên nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học.

1.2. Đối tượng

- Trẻ mầm non, học sinh, sinh viên, học viên.
- Giáo viên, giảng viên, người lao động tại trường.
- Cha mẹ học sinh, khách đến thăm và làm việc.
- Hiệu trưởng, Ban giám hiệu.

2. Nội dung thực hiện

2.1. Trách nhiệm của cha mẹ học sinh

- Thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch
- Bật bluetooth và ứng dụng Bluezone khi đưa đón con

2.2. Trách nhiệm của các em học sinh

- Thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch và tuân thủ các hướng dẫn của giáo viên về phòng chống dịch
- Cài đặt và sử dụng bộ giải pháp nếu có điện thoại thông minh, tuân thủ yêu cầu quét mã QR Code khi ra vào trường học và các điểm công cộng khác
- Vận động, hướng dẫn người thân trong gia đình cài đặt sử dụng

2.3. Trách nhiệm của giáo viên, giảng viên:

- Thực hiện đặt bộ giải pháp cho bản thân và cho người thân trong gia đình.
- Thông báo, vận động, hướng dẫn học sinh, sinh viên cài đặt các giải pháp cho bản thân và cho người thân trong gia đình, tuân thủ yêu cầu quét mã QR Code khi ra vào các điểm công cộng
- Thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch

2.4. Trách nhiệm của Hiệu trưởng, Ban giám hiệu

- Yêu cầu tất cả giáo viên, người lao động, học sinh thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch.
- Thực hiện đặt bộ giải pháp cho bản thân và yêu cầu toàn bộ cán bộ, nhân viên cài đặt ứng dụng.
- Thực hiện việc treo/dán các mã QR Code tại các vị trí thuận lợi để thuận tiện trong việc quét mã khi ra vào trường học với khách tới thăm và làm việc.

- Yêu cầu tất cả các giáo viên, nhân viên, người lao động trong các trường học, các cơ sở giáo dục đào tạo, trường dạy nghề thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch.

IV. PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI TRỤ SỞ LÀM VIỆC

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi

Trụ sở làm việc được quy định trong hướng dẫn này gồm văn phòng, công sở.

1.2. Đối tượng áp dụng

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.
- Khách đến thăm và làm việc.
- Bảo vệ trụ sở
- Người quản lý, người sử dụng lao động.

2. Nội dung thực hiện

2.1. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

- Thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch
- Cài đặt các ứng dụng của bộ giải pháp và luôn bật trong suốt quá trình làm việc và khi tới nơi công cộng; hướng dẫn, vận động người thân trong gia đình cài đặt và sử dụng ứng dụng
- Chấp hành nghiêm túc các yêu cầu với việc khai báo y tế điện tử trên các ứng dụng của bộ giải pháp và việc quét mã QR Code khi ra vào cơ quan và các địa điểm công cộng

2.2. Trách nhiệm của khách đến thăm và làm việc

- Mở ứng dụng Bluezone, tuân thủ yêu cầu quét mã QR Code khi ra vào các điểm công cộng.

2.3. Trách nhiệm của bảo vệ trụ sở

- Kiểm tra, giám sát và đảm bảo khách đến thăm, làm việc tại trụ sở thực hiện quét mã QR trước khi được đi vào trụ sở.

2.4. Trách nhiệm của người quản lý, người sử dụng lao động

- Yêu cầu tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch.
- Thực hiện việc treo/dán các mã QR Code tại điểm ra vào trụ sở để người lao động, khách đến thăm và làm việc có thể quét mã khi ra vào.
- Thực hiện đặt bộ giải pháp cho bản thân và yêu cầu tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cài đặt, sử dụng ứng dụng, tuân thủ việc quét mã QR Code

bắt buộc khi ra vào trụ sở làm việc

V. PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TRONG CÁC CUỘC HỌP

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi

Các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tập huấn từ 30 người trở lên.

(Các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tập huấn dưới 30 người hoặc giao ban đơn vị cơ quan, cơ quan tổ chức áp dụng các biện pháp phòng chống dịch phù hợp).

1.2. Đối tượng áp dụng

- Người tham gia.
- Ban tổ chức.

2. Nội dung thực hiện

2.1. Trách nhiệm của người tham gia họp và người tổ chức cuộc họp

- Thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch.
- Cài đặt và bật ứng dụng Bluezone trong thời gian diễn ra cuộc họp, tuân thủ quy định về quét mã QR Code tại khu vực ra vào của địa điểm họp (Nếu có)

2.2. Trách nhiệm của Ban tổ chức

- Yêu cầu tất cả các thành viên thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch.
- Thực hiện việc treo/dán các mã QR Code tại khu vực ra vào của địa điểm họp (Nếu cần thiết)
- Yêu cầu các thành viên tham gia họp bật ứng dụng tiếp xúc gần Bluezone và tuân thủ việc quét mã QR Code khi ra vào địa điểm họp.

VI. PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI CÁC BẾN TÀU, XE VÀ TRÊN CÁC PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CÔNG CỘNG

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi

Các phương tiện giao thông công cộng đường bộ, đường thủy, đường sắt, đường hàng không như xe buýt, taxi, xe chở khách theo hợp đồng, xe đưa đón cán bộ, công nhân viên, xe đưa đón học sinh, tàu thủy, phà, tàu hỏa, xe điện, máy bay và các phương tiện giao thông công cộng khác.

1.2. Đối tượng áp dụng

- Người điều khiển và người phục vụ trên phương tiện.
- Hành khách.

- Ban quản lý/người quản lý phương tiện;
- Ban quản lý các bến tàu, xe

2. Nội dung thực hiện

2.1. Trách nhiệm của người điều khiển và người phục vụ phương tiện

- Cài đặt các ứng dụng của bộ giải pháp cho bản thân và luôn bật trong suốt quá trình làm việc và khi tới nơi công cộng.
- Chấp hành nghiêm túc các yêu cầu với việc khai báo y tế điện tử trên bộ giải pháp
- Yêu cầu tất cả các khách phải bật ứng dụng tiếp xúc gần Bluezone trong suốt quá trình di chuyển trên xe

2.2. Trách nhiệm của hành khách

- Thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch.
- Bật ứng dụng tiếp xúc gần Bluezone khi tham gia các phương tiện giao thông công cộng, và tuân thủ yêu cầu quét mã QR Code tại các bến tàu, xe và các phương tiện giao thông công cộng.

2.3. Trách nhiệm của Ban quản lý/người quản lý phương tiện

- Yêu cầu tất cả người điều khiển, người phục vụ phương tiện thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch.
- Yêu cầu và tổ chức hướng dẫn tất cả người điều khiển, người phục vụ phương tiện cài đặt các giải pháp.
- Thực hiện việc treo/dán các hướng dẫn cài đặt và sử dụng các giải pháp trên phương tiện mình quản lý

2.4. Trách nhiệm của Ban quản lý các bến tàu, xe:

- Yêu cầu tất cả nhân viên, người lao động tại các bến tàu xe thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch.
- Thực hiện việc treo/dán các mã QR Code tại các điểm ra vào hoặc vị trí thuận lợi của bến tàu, xe để khách hàng có thể quét mã khi ra vào.
- Yêu cầu tất cả nhân viên, người lao động cài đặt, sử dụng các giải pháp và tuân thủ yêu cầu quét mã QR Code khi làm việc.
- Yêu cầu tất cả hành khách khi ra vào bến tàu, xe phải thực hiện quét QR Code, tổ chức kiểm tra, giám sát để đảm bảo tất cả hành khách tuân thủ yêu cầu trên.

VII. PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI, SIÊU THỊ

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi

Áp dụng cho các trung tâm thương mại, siêu thị.

1.2. Đối tượng áp dụng

- Khách hàng.
- Nhân viên làm việc, người quản lý, người sử dụng lao động.
- Đơn vị quản lý

2. Nội dung thực hiện

2.1. Trách nhiệm của khách hàng:

- Thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch.
- Bắt ứng dụng tiếp xúc gần Bluezone và quét mã QR Code khi tới siêu thị/trung tâm thương mại.

2.2. Trách nhiệm của nhân viên làm việc, người quản lý, người sử dụng lao động

- Cài đặt ứng dụng Bluezone và luôn bật trong suốt quá trình làm việc và khi tới nơi công cộng.
- Chấp hành nghiêm túc các yêu cầu với việc khai báo y tế điện tử bộ giải pháp và việc quét mã QR Code khi ra vào nơi điểm điểm kinh doanh.
- Người quản lý, người sử dụng lao động yêu cầu tất cả các nhân viên của mình phải cài đặt, sử dụng bộ giải pháp và việc quét mã QR Code khi ra vào nơi điểm điểm kinh doanh.

2.3. Trách nhiệm của đơn vị quản lý

- Yêu cầu tất cả các nhân viên thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch.
- Thực hiện việc treo, dán mã QR Code tại khu vực ra vào của siêu thị/Trung tâm thương mại để người bán hàng và khách hàng có thể quét mã khi ra vào.
- Yêu cầu tất cả nhân viên, người kinh doanh phải cài đặt các giải pháp khi hoạt động trong khuôn viên của siêu thị/Trung tâm thương mại.
- Yêu cầu tất cả nhân viên, người kinh doanh, khách hàng tới siêu thị/Trung tâm thương mại đều phải bật bluezone và quét mã QR Code.

VIII. PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI KHU CÔNG NGHIỆP, NHÀ MÁY, XÍ NGHIỆP

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi

Áp dụng tại khu công nghiệp, nhà máy, xí nghiệp sản xuất, kinh doanh.

1.2. Đối tượng áp dụng

- Người lao động.
- Khách đến thăm làm việc.
- Người quản lý, người sử dụng lao động

2. Nội dung thực hiện

2.1. Trách nhiệm người lao động

- Thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch.
- Cài đặt ứng dụng Bluezone và luôn bật trong suốt quá trình làm việc và khi tới nơi công cộng.
- Chấp hành nghiêm túc các yêu cầu với việc khai báo y tế điện tử trên bộ giải pháp và việc quét mã QR Code khi ra vào nơi làm việc

2.2. Trách nhiệm của khách đến thăm và làm việc

- Bật ứng dụng tiếp xúc gần bluezone và quét mã QR Code khi tới thăm và làm việc.

2.3. Trách nhiệm của người quản lý, người sử dụng lao động

- Yêu cầu tất cả các nhân viên thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch.
- Thực hiện việc treo/dán mã QR Code tại khu vực ra vào của khu công nghiệp, nhà máy, xí nghiệp để người lao động và khách đến làm việc có thể quét mã khi ra vào.
- Yêu cầu tất cả người lao động phải cài đặt các giải pháp khi hoạt động trong khuôn viên của khu công nghiệp, nhà máy, xí nghiệp.
- Yêu cầu tất cả người lao động, khách đến làm việc trong khu công nghiệp, nhà máy, xí nghiệp đều phải bật ứng dụng Bluezone và quét mã QR Code.

IX. PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI CƠ SỞ KINH DOANH DỊCH VỤ ĂN, UỐNG PHỤC VỤ TẠI CHỖ

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi

Áp dụng cho các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn, uống phục vụ tại chỗ (sau đây gọi là cơ sở ăn, uống).

1.2. Đối tượng áp dụng

- Khách hàng.
- Nhân viên phục vụ, người bán hàng.
- Đơn vị quản lý, chủ cơ sở.

2. Nội dung thực hiện

2.1. Trách nhiệm của khách hàng

- Thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch.
- Bật ứng dụng tiếp xúc gần bluezone và quét mã QR Code khi tới cơ sở ăn, uống.

2.2. Trách nhiệm của nhân viên phục vụ, người bán hàng

- Yêu cầu tất cả các khách hàng tới cửa hàng đều phải bật bluezone và quét mã check in.
- Cài đặt ứng dụng Bluezone và luôn bật trong suốt quá trình làm việc và khi tới nơi công cộng.
- Chấp hành nghiêm túc các yêu cầu với việc khai báo y tế điện tử trên bộ giải pháp và việc quét mã QR Code khi ra vào nơi làm việc.

2.3. Trách nhiệm của đơn vị quản lý, chủ cơ sở

- Yêu cầu tất cả các nhân viên, người lao động thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch.
- Thực hiện việc treo, dán mã QR Code tại khu vực ra vào của cơ sở ăn, uống để người lao động và khách hàng có thể quét mã khi ra vào.
- Yêu cầu tất cả người lao động phải cài đặt các giải pháp khi hoạt động trong khuôn viên của cơ sở ăn, uống.
- Yêu cầu tất cả người lao động, khách hàng khi đến cơ sở ăn, uống đều phải bật ứng dụng Bluezone và quét mã QR Code.

X. PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI CHỢ ĐẦU MỐI, CHỢ DÂN SINH

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi

Áp dụng cho các chợ đầu mối, chợ dân sinh (sau đây gọi chung là chợ)

1.2. Đối tượng áp dụng

- Người mua hàng.
- Người bán hàng, người lao động tại chợ.
- Ban quản lý chợ.

2. Nội dung thực hiện

2.1. Trách nhiệm của người mua hàng

- Thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch.
- Bật ứng dụng Bluezone và quét mã QR Code khi tới chợ.

2.2. Trách nhiệm của người bán hàng, người lao động tại chợ

- Thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch.
- Cài đặt ứng dụng Bluezone và luôn bật trong suốt quá trình làm việc và khi tới nơi công cộng.
- Chấp hành nghiêm túc các yêu cầu với việc khai báo y tế điện tử trên bộ giải pháp và việc quét mã QR Code khi ra vào nơi điểm điểm kinh doanh.
- Thực hiện việc treo/dán các mã QR Code ở vị trí dễ nhận biết tại cửa hàng của mình và yêu cầu tất cả các khách hàng tới cửa hàng đều phải bật bluezone và quét mã QR Code.

2.3. Trách nhiệm của Ban quản lý chợ

- Yêu cầu các chủ cửa hàng, người lao động thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch.
- Hướng dẫn, nhắc nhở các chủ cửa hàng, người lao động tạo mã QR check in địa điểm cửa hàng;
- Thành lập các Tổ Covid cộng đồng, tiếp cận mọi khu chợ theo phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà” để phát tài liệu hướng dẫn và đề chủ cửa hàng, người lao động cài đặt, sử dụng bộ giải pháp.
- Thực hiện việc treo pano, áp phích tuyên truyền và hướng dẫn cài đặt, sử dụng các ứng dụng tại các điểm dễ nhận biết trong chợ
- Thực hiện việc treo/dán các mã QR Code bắt buộc tại các địa điểm công cộng dễ nhận biết trong khu chợ và giám sát việc người dân thực hiện việc quét mã

khi ra vào các địa điểm này.

- Yêu cầu tất cả các khách hàng tới cửa hàng đều phải bật ứng dụng Bluezone và quét mã QR Code.

PHẦN 3. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG BỘ GIẢI PHÁP

I. HƯỚNG DẪN KHAI BÁO Y TẾ BẰNG HÌNH THỨC ĐIỆN TỬ

(Dành cho hành khách)

Theo yêu cầu của Việt Nam, tất cả các hành khách nhập cảnh vào Việt Nam phải thực hiện khai báo y tế. Để thực hiện khai báo y tế hành khách thực hiện theo các bước sau:

Bước 1: Truy cập vào Hệ thống quản lý tờ khai y tế theo địa chỉ website: <https://tokhaiyte.vn> hoặc quét mã QRcode ở cửa khẩu để vào biểu mẫu khai báo y tế.



Chọn ngôn ngữ để khai báo y tế / Select the language to declare health: ?



Bước 2: Chọn ngôn ngữ để khai báo y tế (tiếng Việt, Anh, Trung hoặc Hàn Quốc).

TỜ KHAI Y TẾ ĐỐI VỚI NGƯỜI

ĐÂY LÀ TÀI LIỆU QUAN TRỌNG, THÔNG TIN CỦA ANH/CHỊ

SẼ GIÚP CƠ QUAN Y TẾ LIÊN LẠC KHI CẦN THIẾT ĐỂ

PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH TRUYỀN NHIỄM.

Cửa khẩu: (*)

Họ tên(ghi chữ IN HOA): (*)

Năm sinh: (*)

Giới tính: (*)

Quốc tịch: (*)

Số hộ chiếu hoặc giấy thông hành hợp pháp khác: (*)

Bước 3: Đọc kỹ và điền chính xác các thông tin vào các ô trong biểu mẫu khai báo y tế (ô có dấu sao “*” biểu thị việc bắt buộc phải nhập).

 **BỘ Y TẾ**
CỤC Y TẾ DỰ PHÒNG
HỆ THỐNG QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN Y TẾ

Chọn ngôn ngữ để khai báo y tế / Select the language to declare health: ?

 ☒  ☐  ☐  ☐

TỜ KHAI Y TẾ ĐỐI VỚI NGƯỜI

ĐÂY LÀ TÀI LIỆU QUAN TRỌNG, THÔNG TIN CỦA ANH/CHỊ
SẼ GIÚP CƠ QUAN Y TẾ LIÊN LẠC KHI CẦN THIẾT ĐỂ
PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH TRUYỀN NHIỄM.

Cửa khẩu: (*)

Họ tên(ghi chữ IN HOA): (*)

Năm sinh: (*)

Giới tính: (*)

Quốc tịch: (*)

Số hộ chiếu hoặc giấy thông hành hợp pháp khác: (*)

Lịch sử phơi nhiễm: Trong vòng 14 ngày qua, Anh/Chị có:

	Có	Không
Đến trang trại chăn nuôi/ chợ buôn bán động vật sống/ cơ sở giết mổ động vật/ tiếp xúc động vật	☐	☐
Tiếp xúc gần (< 2m) với người mắc bệnh viêm đường hô hấp do nCoV	☐	☐

Mã xác thực:

GỬI TỜ KHAI

Bước 4: Nhập mã xác thực vào ô cuối cùng của biểu mẫu khai báo

Lịch sử phơi nhiễm: Trong vòng 14 ngày qua, Anh/Chị có:

	Có	Không
Đến trang trại chăn nuôi/ chợ buôn bán động vật sống/ cơ sở giết mổ động vật/ tiếp xúc động vật	☐	☐
Tiếp xúc gần (< 2m) với người mắc bệnh viêm đường hô hấp do nCoV	☐	☐

Mã xác thực:



NHẬP MÃ XÁC THỰC VÀO ĐÂY

GỬI TỜ KHAI

Bước 5: Nhấn nút “Gửi tờ khai”, chờ cho đến khi màn hình sẽ xuất hiện thông báo “Trân trọng cảm ơn quý khách đã hoàn thành việc khai báo y tế” và hướng dẫn “quý khách cần đến nơi làm việc của nhân viên kiểm dịch y tế để lấy bản xác nhận trước khi qua quầy làm thủ tục xuất nhập cảnh”

Hiện thị màn hình thông báo



Trân trọng cảm ơn quý khách đã hoàn thành việc khai báo y tế.

Quý khách cần đến nơi làm việc của nhân viên kiểm dịch y tế để lấy bản xác nhận trước khi qua quầy làm thủ tục xuất nhập cảnh

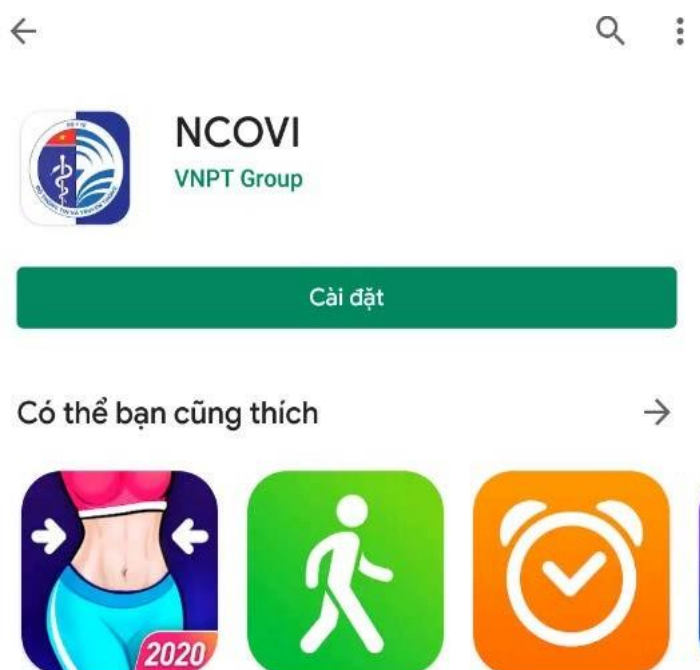
Bước 6: Đến nơi làm việc của kiểm dịch y tế để nhận bản xác nhận khai báo y tế (trước khi làm thủ tục xuất nhập cảnh)

Nếu cần biết thêm chi tiết về việc khai báo y tế, quý khách hãy liên hệ với kiểm dịch viên y tế tại cửa khẩu nhập cảnh.

Hành động khai báo y tế của quý khách đã giúp bảo vệ sức khỏe cho cộng đồng. Xin được cảm ơn quý khách và chào đón quý khách đã đến Việt Nam.

II. HƯỚNG DẪN CÁC BƯỚC KHAI BÁO Y TẾ TOÀN DÂN QUA NCOVI:

Bước 1: Tải app NCOVI trên thiết bị di động (qua CHPlay trên Android và Appstore trên iOS).



**BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA
PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH COVID 19**

Họ và tên *

Nhập họ và tên

Ngày tháng năm sinh *

Ngày/Tháng/Năm (VD:08/03/2020)

Giới tính *

☒ Nam ☐ Nữ

Số CMT/CCCD/Hộ chiếu

Nhập số CMT/CCCD/Hộ chiếu

Chọn quốc tịch

Việt Nam

Địa chỉ hiện tại *

Bước 2: Mở ứng dụng NCOVI. Điền thông tin để đăng ký.

Số CMT/CCCD/Hộ chiếu

Nhập số CMT/CCCD/Hộ chiếu

Chọn quốc tịch

Việt Nam

Địa chỉ hiện tại *

Tỉnh/Thành phố

Quận/Huyện

Phường/Xã

Số nhà, đường,...

Số điện thoại *

Nhập số điện thoại

☒ Tôi cam kết các thông tin khai báo là đúng sự thật

XÁC THỰC OTP

[Điều khoản sử dụng](#)

Bước 3: Tích dấu "Tôi cam kết các thông tin khai báo là trung thực" và nhấn "Xác thực OTP".

Bước 4: Nhập mã OTP gồm 6 chữ số gửi về thiết bị di động qua tin nhắn từ số điện thoại đăng ký.



Xác thực mã OTP



Vui lòng nhập mã OTP

Bạn chưa nhận được mã? [Gửi lại OTP \(01:57\)](#)

XÁC NHẬN

Bước 5: Khai báo thông tin yếu tố nguy cơ (Có/không) và ấn "Khai báo".

Việt Nam

Thế giới

Chi tiết

Thông tin Việt Nam

Thông tin yếu tố nguy cơ

Có tiếp xúc với trường hợp bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh COVID

☐ Có

☒ Không

Có đi về từ vùng có dịch bệnh COVID 19

☐ Có

☒ Không

Có tiếp xúc với trường hợp đi về từ vùng dịch

☐ Có

☒ Không

KHAI BÁO



Bước 6: Nhấn "Khai báo y tế toàn dân"
để cung cấp thông tin chi tiết.



< **Thông tin khai báo y tế toàn dân**

1 ————— 2

Thông tin cá nhân Khảo sát bệnh

Việt Nam

Địa chỉ tại Việt Nam *

Hà Nội

Số điện thoại

Nhập số điện thoại

Email

Nhập Email

TIẾP TỤC

Bước 8: Điền thông tin khai báo y tế toàn dân.

Bước 7: Điền thông tin cá nhân và nhấn "Tiếp tục".

< **Thông tin khai báo y tế toàn dân**

1 ————— 2

Thông tin cá nhân Khảo sát bệnh

Trong 14 ngày, Anh/chị có đến Quốc gia/vùng lãnh thổ nào (có thể đi qua nhiều quốc gia):

Nhập thông tin

Trong vòng 14 ngày , Anh/chị có thấy xuất hiện dấu hiệu nào sau đây không?

Sốt	☐	Viêm phổi	☐
Ho	☐	Đau họng	☐
Khó thở	☐	Mệt mỏi	☐

Trong vòng 14 ngày , Anh/chị có tiếp xúc với:

Người bệnh, nghi ngờ mắc bệnh COVID - 19	☐
Người từ nước có bệnh COVID - 19	☐
Người có biểu hiện (sốt, ho , khó thở, viêm phổi)	☐

< Thông tin khai báo y tế toàn dân

1

Thông tin cá nhân

2

Khảo sát bệnh

Bệnh gan mãn tính	☐
Bệnh máu mãn tính	☐
Bệnh phổi mãn tính	☐
Bệnh thận mãn tính	☐
Bệnh tim mạch	☐
Huyết áp cao	☐
HIV hoặc suy giảm miễn dịch	☐
Người nhận ghép tạng, tủy xương	☐
Tiểu đường	☐
Ung thư	☐
Có thai	☐

☒ Tôi cam kết các thông tin khai báo là đúng sự thật

GỬI THÔNG TIN KHAI BÁO

Bước 10: Hệ thống thông báo "Gửi thông tin khai báo thành công".

Bước 9: Tích dấu "Tôi cam kết các thông tin khai báo là đúng sự thật" và nhấn "Gửi thông tin khai báo".

31

Nhiễm bệnh

+1

0

Tử vong

+0

16

Bình phục

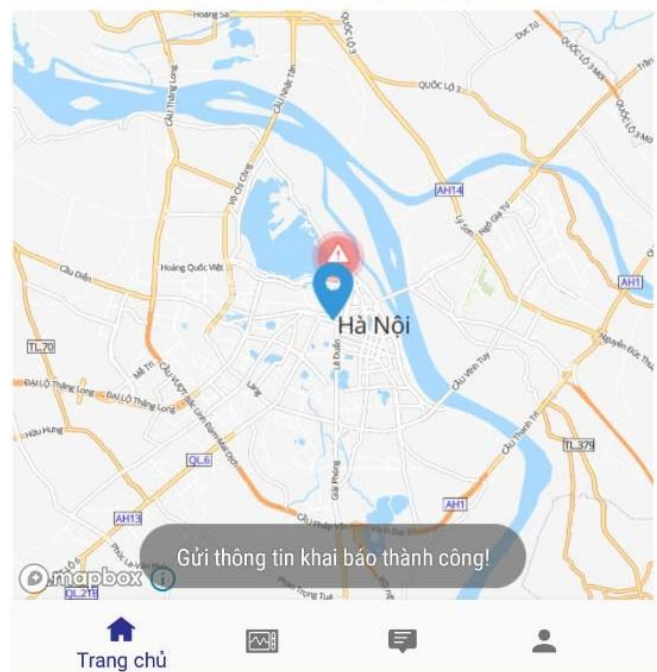
+0

Cập nhật: 10:00, 10/03

Nguồn: Bộ Y Tế

KHAI BÁO Y TẾ TOÀN DÂN

Cảnh báo khu vực có dịch



Ngoài ra, người dùng app có thể gửi thông tin theo dõi sức khỏe.

Theo dõi sức khỏe

Chọn thông tin sức khỏe hiện tại của bạn

- ☐ Sốt
- ☐ Ho
- ☐ Khó thở
- ☐ Các dấu hiệu khác (Đau người, mệt mỏi)

GỬI THÔNG TIN

Lịch sử theo dõi sức khỏe



Phản ánh thông tin

Vui lòng nhập thông tin hoặc gọi đường dây nóng



Chọn các trường hợp phản ánh

- ☐ Có trường hợp nghi ngờ mắc bệnh
- ☐ Có trường hợp đi từ vùng dịch
- ☐ Có trường hợp tiếp xúc với các trường hợp nghi ngờ mắc bệnh hoặc đi về từ vùng dịch

Nội dung phản ánh khác

Input field with placeholder text: Nhập nội dung

Thời gian phát hiện *

DD/MM/YYYY

Địa điểm xảy ra *

Tỉnh/Thành phố

Quận/Huyện

Người dùng cũng có thể phản ánh thông tin về các trường hợp nghi ngờ mắc bệnh và đi từ vùng dịch cũng như tiếp xúc với người nghi ngờ mắc bệnh và đi từ vùng dịch.



III. HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT VÀ SỬ DỤNG ỨNG DỤNG PHÁT HIỆN TIẾP XÚC GẦN BLUEZONE:

Bước 1: Cài đặt và cập nhật ứng dụng

Truy cập AppStore (với hệ ĐH iOS) hoặc CHPlay (với hệ ĐH Android), tìm kiếm tên ứng dụng là "Phát hiện tiếp xúc bluezone" và cài đặt



Quét mã QR



Khai báo y tế



Gửi phản ánh



Lịch

Sau khi cài đặt ứng dụng sẽ có giao diện như hình dưới đây kèm 03 tính năng mới gồm: "**Khai báo y tế**"; "**Quét mã QR**"; "**Gửi phản ánh**".

OK

Vui lòng cung cấp số điện thoại của bạn để có thể khai báo y tế.

Nhập số điện thoại

- ☒ Xác nhận thông tin bạn cung cấp là chính xác.
Bạn đã đọc, đồng ý với [Điều khoản sử dụng](#) và đồng ý chia sẻ thông tin của bạn với cơ quan y tế khi bạn được xác định nhiễm hoặc nghi nhiễm Covid-19.

Bước 3: Tiến hành khai báo y tế

Người dùng có thể chọn khai báo y tế bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh và chọn ô "Khai hộ" nếu khai báo y tế cho người khác.

Bước 2: Cung cấp số điện thoại liên lạc

Chọn tính năng "Khai báo y tế" và cung cấp số điện thoại đang sử dụng để tiến hành khai báo. Sau khi nhập số điện thoại thì người dùng sẽ nhận được "Mã OTP" trong hộp thư để xác thực.



Thông tin khai báo y tế

(Phòng chống dịch Covid-19)
(Nguồn: tokhaiyte.vn)

Khuyến cáo: Khai báo thông tin sai là vi phạm pháp luật Việt Nam và có thể xử lý hình sự

☐ Khai hộ

Họ tên *

Nhập họ và tên

Số CMT/CCCD/Hộ chiếu

Nhập số CMT/CCCD/Hộ chiếu

Năm sinh *

1990

Giới tính *

Chọn giới tính

Quốc tịch *

Việt Nam

Mục các câu hỏi về sức khỏe, lịch sử tiếp xúc, đi lại: Chọn "có" hoặc "không" đối với mỗi câu hỏi.

Trong vòng 14 ngày qua, Anh/Chị có tiếp xúc với *

	Có	Không
Người bệnh hoặc nghi ngờ, mắc bệnh COVID-19 *	☐	☒
Người từ nước có bệnh COVID-19 *	☐	☒
Người có biểu hiện (Sốt, ho, khó thở, Viêm phổi) *	☐	☒

Hiện tại Anh/Chị có các bệnh nào dưới đây *

Tên bệnh	Có	Không
Bệnh gan mãn tính *	☐	☒
Bệnh phổi mãn tính *	☐	☒
Bệnh thận mãn tính *	☐	☒



Phản ánh

Bạn hãy gửi phản ánh để chung tay bảo vệ cộng đồng !

Thông tin khai báo được bảo mật bởi cơ quan chính phủ.

Nội dung phản ánh

- ☐ Có trường hợp nghi ngờ mắc bệnh
- ☐ Có trường hợp đi về vùng dịch
- ☐ Có trường hợp tiếp xúc với trường hợp đi từ vùng dịch về
- ☐ Có trường hợp tiếp xúc với trường hợp nghi ngờ mắc bệnh
- ☐ Có trường hợp nhập cảnh trái phép

Thông tin phản ánh khác *

Nơi phát hiện: Xã/phường, Quận/huyện, Tỉnh thành và các thông tin khác.

Bước 4: Gửi tờ khai: Sau khi thực hiện khai báo người dùng nhấn "Gửi tờ khai".

****Khuyến cáo:** Người dùng cần khai báo thông tin đúng sự thật, khai báo gian dối được xem là vi phạm pháp luật và người khai gian có thể bị xử lý hình sự.

Bên cạnh tính năng "Khai báo y tế" thì người dùng có thể sử dụng tính năng "Phản ánh" có thể thông qua đó phản ánh thông tin đến cơ quan chức năng về các trường hợp có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 (thông tin khai báo phản ánh được bảo mật tuyệt đối bởi cơ quan chính phủ).

IV. HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ ĐIỂM KIỂM DỊCH (Lấy Mã QR Code để ghi nhận người đến và đi các địa điểm công cộng).

Phần này dành cho người dùng thực hiện đăng ký điểm kiểm soát dịch.

Bước 1: Người dùng mở một trình duyệt bất kỳ. Truy cập vào Hệ thống quản lý tờ khai y tế theo địa chỉ website để vào biểu mẫu khai báo y tế:

The screenshot shows the 'Tờ khai y tế/Vietnam Health Declaration' website. At the top, there is a blue banner with the text 'ĐĂNG KÝ ĐIỂM KIỂM SOÁT DỊCH' and a 'ĐĂNG KÝ' button. Below this, the title 'Tờ khai y tế/Vietnam Health Declaration' is displayed. The page is divided into three tabs: 'Cho người nhập cảnh' (Entry declaration), 'Khái báo toàn dân' (For domestic guests), and 'Khái di chuyển nội địa' (For domestic move declaration). The 'Cho người nhập cảnh' tab is selected. Below the tabs, there is a section for 'Chọn ngôn ngữ để khai báo y tế / Select the language to declare health:' with flags for various countries. A 'Cấp nhật tờ khai' button is visible. The main form area is titled 'TỜ KHAI Y TẾ ĐỐI VỚI NGƯỜI NHẬP CẢNH' and contains fields for 'Cửa khẩu', 'Họ tên (ghi chữ IN HOA)', 'Năm sinh', 'Giới tính', 'Quốc tịch', 'Số hộ chiếu hoặc số CMND hoặc giấy thông hành hợp pháp khác', and 'Thông tin đi lại' (Tàu bay, Tàu thuyền, Ô tô, Khác). A red arrow points to the 'ĐĂNG KÝ' button in the top banner.

Bước 2: Click vào Đăng ký để thực hiện Đăng ký điểm kiểm soát dịch

This screenshot is identical to the one above, showing the 'Tờ khai y tế/Vietnam Health Declaration' website. A red arrow points to the 'ĐĂNG KÝ' button in the top banner, indicating the next step in the process.

Bước 3: Nhập chính xác Số điện thoại di động để nhận được Mã OTP (Mã bảo mật) từ hệ thống. Hệ thống gửi lại Mã OTP cho người dân qua tin nhắn “IT-antiNCOV” trên điện thoại. Thực hiện nhập Mã OTP để vào hệ thống

Bước 4: Đọc kỹ và điền chính xác các thông tin vào các ô trong form đăng ký điểm kiểm soát dịch (Ô có dấu (*) là biểu thị cho việc bắt buộc phải nhập).



**BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA
PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH COVID -19
HỆ THỐNG QUẢN LÝ KHAI BÁO Y TẾ**



[Trang chủ](#) / [Đăng ký điểm kiểm soát dịch](#)

ĐĂNG KÝ ĐIỂM KIỂM SOÁT DỊCH

Tên điểm kiểm soát dịch (*)

Loại điểm kiểm soát dịch (*)

Chọn

Số điện thoại (*)

Tỉnh thành (*)

Chọn

Quận huyện (*)

Chọn

Phường xã (*)

Chọn

Vị trí

Địa chỉ (*)

Bước 5: Sau khi nhập đầy đủ vào các trường thông tin> Thực hiện nhập mã bảo mật> Click Đăng ký để hoàn thành việc đăng ký điểm kiểm soát dịch



**BỘ Y TẾ
CỤC Y TẾ DỰ PHÒNG
HỆ THỐNG QUẢN LÝ TỔ KHAI Y TẾ**



ĐĂNG KÝ ĐIỂM KIỂM SOÁT DỊCH

Tên điểm kiểm soát dịch (*)

Loại điểm kiểm soát dịch (*)

Chọn

Chọn

Bệnh viện/Khu cách ly

Chung cư

Cửa hàng

Hộ kinh doanh cá thể

Khách sạn

Nhà hàng

Số điện thoại (*)

Quận huyện (*)

Chọn

Vị trí

21.02945;105.854444

Mã bảo mật (*)



Đăng ký

[Video hướng dẫn Khai báo y tế nhập cảnh](#)
[Video hướng dẫn Khai báo y tế nội địa](#)
[Video hướng dẫn Khai báo y tế tại điểm kiểm soát dịch](#)

Phản ánh cho cán bộ quản lý

[Đăng nhập](#)
[Hướng dẫn sử dụng](#)

Bước 7: Click chức năng in để người đăng ký in mã QR ra và dán ở cửa điểm kiểm soát dịch (Để khi hành khách tới điểm sẽ quét mã QR đó để checkin/ checkout)



Đăng ký điểm kiểm soát dịch thành công!

Truy cập hệ thống theo số điện thoại đã đăng ký: [0988779222](tel:0988779222)

Mã QR



[Video hướng dẫn Khai báo y tế nhập cảnh](#)

[Video hướng dẫn Khai báo y tế nội địa](#)

[Video hướng dẫn Khai báo y tế tại điểm kiểm soát dịch](#)

Phần dành cho cán bộ quản lý

[Đăng nhập](#)

[Hướng dẫn sử dụng](#)

Chú ý: Sau khi đăng ký thành công, người đăng ký có thể đăng nhập luôn trên website hoặc ứng dụng Vietnam Health Declaration bằng chính số điện thoại đã đăng ký và thực hiện quản lý điểm kiểm soát dịch đã tạo.

PHẦN 4 - HƯỚNG DẪN CÔNG TÁC TRUY VẾT NGƯỜI TIẾP XÚC VỚI NGƯỜI CÓ XÉT NGHIỆM COVID-19 DƯƠNG TÍNH THÔNG QUA CÔNG CỤ BLUEZONE VÀ QR CODE

Hệ thống truy vết Bluezone được xây dựng để tìm kiếm những người dùng Bluezone đã từng tiếp xúc với người dùng Bluezone khác bị nhiễm hoặc nghi nhiễm COVID-19. Hệ thống này được sử dụng bởi các cơ quan y tế có thẩm quyền, CDC, tổ truy vết địa phương thực hiện truy vết khi có ca nhiễm hoặc nghi nhiễm trong cộng đồng.

Để sử dụng hệ thống truy vết, cần đảm bảo yêu cầu sau:

- Có tài khoản đăng nhập hệ thống truy vết do Bộ Y tế cấp
- Có số điện thoại của người dùng Bluezone cần truy vết
- Được đào tạo nghiệp vụ để sử dụng hệ thống truy vết

I. CÁCH THỨC TRUY VẾT F1

1. Xác định các “mốc dịch tễ” thông qua mã QR Code

Người điều tra: cán bộ điều tra của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tuyến tỉnh hoặc Trung tâm y tế (TTYT) cấp huyện cùng với chính quyền địa phương và y tế cơ sở được phân quyền sử dụng hệ thống truy vết qua mã QR Code.

Phương pháp truy vết:

+ Thu thập điện thoại bệnh nhân sử dụng để check in, check out các điểm công cộng. Trong trường hợp bệnh nhân sử dụng mã QR bằng giấy (in ra từ ứng dụng hoặc thẻ BHYT) thì người điều tra chụp lại mã QR của bệnh nhân.

+ Nhập số điện thoại bệnh nhân hoặc quét mã QR vào hệ thống truy vết. Hệ thống sẽ trả về danh sách các “mốc dịch tễ” bệnh nhân đã check in, check out.

+ Lọc các “mốc dịch tễ” mà bệnh nhân đã tham gia hoặc đi đến trong khoảng thời gian từ 3 ngày trước khi khởi phát bệnh cho đến khi bệnh nhân được cách ly y tế.

2. Truy vết từ các “mốc dịch tễ” bằng hệ thống QR Code

Bộ phận điều phối nên đặt tại Khoa kiểm soát bệnh truyền nhiễm của CDC cấp tỉnh hoặc TTYT cấp huyện.

Trích xuất từ hệ thống những người đã đến các “mốc dịch tễ” trong khoảng thời gian bệnh nhân check in, check out. Lập danh sách người từng check in, check out ở “mốc dịch tễ”.

Sau khi có danh sách, cán bộ điều tra truy vết thông báo ngay cho bộ phận điều phối bằng mọi phương tiện nhanh nhất (điện thoại, tin nhắn điện thoại hoặc chụp ảnh gửi qua tin Zalo, Viber...).

Bộ phận điều phối thông báo ngay cho chính quyền địa phương, hệ thống giám sát và y tế cơ sở nơi có các “mốc dịch tễ”, đồng thời điều động nhiều đội truy vết đồng loạt tới các “mốc dịch tễ” để cùng với các lực lượng tại địa phương xác minh các trường hợp F1. Trong trường hợp một số “mốc dịch tễ” nằm ngoài địa bàn quản lý thì bộ phận điều phối sẽ liên hệ và thông báo “mốc dịch tễ” cho các đơn vị liên quan để phối hợp điều tra truy vết.

3. Triển khai truy vết F1 thông qua hệ thống Bluezone

- Người điều tra: cán bộ điều tra của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tuyến tỉnh hoặc Trung tâm y tế (TTYT) cấp huyện cùng với chính quyền địa phương và y tế cơ sở được phân quyền sử dụng hệ thống truy vết Bluezone tại địa chỉ <https://cdc.bluezone.gov.vn>.

- Phương pháp truy vết:

- + Thu thập điện thoại bệnh nhân sử dụng ứng dụng Bluezone.
- + Nhập số điện thoại bệnh nhân vào hệ thống truy vết.
- + Hệ thống sẽ trả về danh sách các người dùng ứng dụng Bluezone tiếp xúc gần với bệnh nhân.
- + Từ danh sách trả về, lập danh sách F1 mà bệnh nhân đã tiếp xúc trong khoảng thời gian từ 3 ngày trước khi khởi phát bệnh cho đến khi bệnh nhân được cách ly y tế.

4. Rà soát và hoàn thiện danh sách F1

- Tất cả các đội truy vết từ các nơi gửi nhanh danh sách F1 về bộ phận điều phối, tốt nhất là gửi theo tiến độ với nguyên tắc “truy vết được đến đâu gửi ngay danh sách đến đó” và tiếp tục cập nhật cho đến khi hoàn thành truy vết (chụp ảnh danh sách F1 bằng điện thoại thông minh rồi gửi qua Zalo, Viber... về bộ phận điều phối).

- Bộ phận điều phối tổng hợp ngay danh sách F1 từ các đội điều tra nhập vào máy tính bằng ứng dụng Microsoft Excel hoặc các ứng dụng khác. Sử dụng phần mềm Microsoft Excel hoặc các ứng dụng khác để sàng lọc, lọc trùng lặp và lập danh sách toàn bộ F1 truy vết được.

- Thông báo ngay danh sách F1 truy vết được cho chính quyền địa phương và Ban chỉ đạo phòng chống dịch các cấp để tổ chức cách ly, xử lý theo quy định.

5. Tổ chức cách ly và lấy mẫu bệnh phẩm

- Ban chỉ đạo phòng chống dịch và chính quyền địa phương tổ chức và bố trí phương tiện đưa người F1 đi cách ly theo đúng quy định của Bộ Y tế. Trong quá trình tổ chức đưa người F1 đi cách ly, cơ quan y tế địa phương cùng với chính quyền và các lực lượng khác tại địa phương tiếp tục rà soát, sàng lọc để đảm bảo F1 được

đưa đi cách ly chính xác, đúng đối tượng theo quy định chuyên môn.

- Tiến hành lấy mẫu bệnh phẩm lần 1 cho F1 tại cơ sở cách ly y tế càng sớm càng tốt và vận chuyển mẫu bệnh phẩm tới cơ sở xét nghiệm có đủ năng lực theo quy định của Bộ Y tế. Không nên lấy mẫu bệnh phẩm F1 tại cộng đồng để tránh lộn xộn và mất thời gian trong quá trình đưa người F1 đi cách ly.

II. CÁCH THỨC TRUY VẾT F2

Sau khi đã cơ bản hoàn thành truy vết F1, tiến hành truy vết F2 theo các cách sau đây:

1. Nhập số điện thoại F1 vào hệ thống Bluezone. Hệ thống trả về danh sách tiếp xúc gần với F1. Lọc danh sách F2 theo thời gian tính từ ngày F1 tiếp xúc với ca bệnh cho đến khi F1 đi cách ly

2. Thực hiện truy vết F2 bổ sung bằng hệ thống QR code. Quy trình thực hiện tương tự như Bước 2 truy vết qua các “mốc dịch tễ” bằng hệ thống QR code. Cơ sở cách ly tập trung, chính quyền địa phương và y tế cơ sở tiếp tục điều tra, xác minh F2 từ người F1 tại cơ sở cách ly tập trung.

3. Chuyển danh sách F2 truy vết được cho địa phương để tổ chức cách ly y tế tại nhà theo quy định.

PHẦN 5 - CÁC BIỆN PHÁP HÀNH CHÍNH Ở CẤP CHÍNH QUYỀN *(Căn cứ vào các đặc thù của từng địa phương mà các biện pháp hành chính có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp và hiệu quả)*

1. Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh/thành phố chỉ đạo quyết liệt, triệt để, đồng thời, yêu cầu tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của tỉnh sử dụng điện thoại thông minh phải thực hiện cài đặt, sử dụng bộ giải pháp, tuân thủ việc quét mã QR Code khi ra/vào trụ sở cơ quan và đến các điểm công cộng, và yêu cầu người thân cùng thực hiện.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị đảm bảo việc treo/dán các mã QR Code, đồng thời kiểm soát, ghi nhận các hoạt động ra/vào trụ sở, yêu cầu mọi cá nhân, tổ chức đến làm việc phải cài đặt, sử dụng bộ giải pháp và tuân thủ việc quét mã QR Code trước khi vào trụ sở làm việc. Đăng tải, tuyên truyền hướng dẫn cài đặt các ứng dụng, khai báo y tế điện tử và quy định về quét mã QR Code tại các điểm công cộng lên Cổng/Trang thông tin điện tử và kênh thông tin chính thống trên mạng xã hội của cơ quan, đơn vị mình quản lý.

2. Chủ tịch UBND các cấp quận/huyện, phường/xã chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện thực hiện cài đặt, sử dụng bộ giải pháp và tuân thủ việc quét mã QR Code trên địa bàn. Triển khai các giải pháp hướng dẫn, nhắc nhở, yêu cầu người dân khi ra/vào cơ quan, tổ chức, công sở, các địa điểm công cộng cài đặt, sử dụng bộ giải pháp và tuân thủ việc quét mã QR Code.

Chỉ đạo UBND cấp phường/xã huy động toàn bộ hệ thống chính trị, xã hội trong xã, phường, thị trấn, đặc biệt là thành lập các tổ Covid cộng đồng, vào cuộc theo phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà” để phát tài liệu hướng dẫn và đề nghị tất cả người dân có điện thoại thông minh trên địa bàn cài đặt, sử dụng bộ giải pháp và tuân thủ việc quét mã QR Code khi đến các điểm công cộng. Thường xuyên kiểm tra việc khai báo y tế điện tử của người dân để kịp thời nắm bắt các phản ánh về tình trạng dịch bệnh trên địa bàn quản lý.

Yêu cầu Chủ tịch UBND cấp quận/huyện chỉ đạo, theo dõi tình hình triển khai của các xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị, đơn vị, tổ chức trên địa bàn để kịp thời báo cáo tiến độ cho Chủ tịch UBND tỉnh/thành phố.

3. Giám đốc Sở Y tế: Chỉ đạo các cơ sở y tế triệt để yêu cầu cán bộ, nhân viên, người lao động cài đặt, sử dụng bộ giải pháp và tuân thủ việc quét mã QR Code trên điện thoại thông minh của cá nhân; yêu cầu người dân tham gia khám chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh có điện thoại thông minh phải cài đặt, sử dụng bộ giải pháp và tuân thủ việc quét mã QR Code; Sở Y tế phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan sử dụng bộ giải pháp và cơ sở dữ liệu khai báo y tế trong quản lý, truy vết, giúp khoanh vùng sự lây lan của dịch bệnh.

4. Ban Quản lý các Khu Công nghệ, Khu Kinh tế, Khu Công nghệ thông tin tập trung của tỉnh/thành phố tuyên truyền, yêu cầu các doanh nghiệp hoạt động trong các Khu Công nghệ, Khu Kinh tế, Khu Công nghệ thông tin tập trung tổ chức triển khai, yêu cầu triệt để toàn thể cán bộ, công nhân viên và người lao động của đơn vị mình có điện thoại thông minh phải cài đặt, sử dụng bộ giải pháp và tuân thủ việc quét mã QR Code khi ra/vào nơi làm việc, coi đây là yêu cầu bắt buộc khi tham gia hoạt động sản xuất.

5. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Hiệu trưởng các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh/thành phố: Chỉ đạo các cơ sở giáo dục, cơ sở dạy nghề, trường đại học, cao đẳng trên địa bàn thông báo và yêu cầu học sinh, sinh viên có điện thoại di động thông minh cài đặt, sử dụng bộ giải pháp cho mình và cho người thân, và tuân thủ việc quét mã QR Code khi đến các điểm công cộng.

6. Giám đốc Sở Giao thông – Vận tải: Chỉ đạo các doanh nghiệp vận tải hoạt động trên địa bàn tỉnh triển khai các biện pháp tuyên truyền trên các phương tiện vận tải để vận động hành khách, bao gồm cả hành khách ngoại tỉnh cài đặt, sử dụng bộ giải pháp và tuân thủ việc quét mã QR Code khi đến các bến tàu, xe; Chỉ đạo thực hiện hiển thị mã QR Code, thông tin hướng dẫn cách cài đặt bộ giải pháp, thông báo đề nghị cài đặt, sử dụng bộ giải pháp và tuân thủ việc quét mã QR Code tại các bến tàu, xe, các phương tiện giao thông vận tải công cộng...

7. Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch: Chỉ đạo các nhà hàng, khách sạn, tổ chức doanh nghiệp, các cơ sở kinh doanh lưu trú... hướng dẫn, khuyến nghị, yêu cầu khách hàng khi sử dụng dịch vụ hoặc ra/vào phải cài đặt, sử dụng bộ giải pháp và tuân thủ việc quét mã QR Code; Chỉ đạo các đơn vị, doanh nghiệp truyền thông, quảng cáo ngoài trời hỗ trợ tuyên truyền việc cài đặt, sử dụng bộ giải pháp và tuân thủ việc quét mã QR Code trên các màn hình quảng cáo ngoài trời.

8. Giám đốc Sở Công thương: Chỉ đạo, yêu cầu các cơ sở kinh doanh, trung tâm thương mại, chợ truyền thống hướng dẫn, khuyến nghị, yêu cầu người dân khi tham gia dịch vụ hoặc ra/vào các địa điểm trên phải cài đặt, sử dụng bộ giải pháp và tuân thủ việc quét mã QR Code.

9. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn tỉnh/thành phố, đặc biệt là Đài Phát thanh cấp quận/huyện, Đài Truyền thanh cấp phường/xã triển khai các biện pháp tuyên truyền để vận động người dân cài đặt, sử dụng bộ giải pháp và tuân thủ việc quét mã QR Code; Tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện trên các kênh thông tin mạng xã hội chính thống của tỉnh/thành phố; Phối hợp với các doanh nghiệp Viễn thông, các đơn vị cung ứng dịch vụ OTT triển khai nhắn tin đề nghị người dân cài đặt, sử dụng bộ giải pháp và tuân thủ việc quét mã QR Code tại các điểm công cộng, cảnh báo các trường

hợp có tiếp xúc với các ca nhiễm được phát hiện qua bộ giải pháp và định kỳ nhắc lại. Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Y tế sử dụng các giải pháp kỹ thuật, công nghệ để truy xuất, tích hợp dữ liệu từ bộ giải pháp để Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan khai thác phục vụ công tác quản lý truy vết. Nghiên cứu, triển khai giải pháp QR Code để kiểm tra việc khai báo y tế và quản lý, giám sát, ghi nhận việc người dân ra/vào các trụ sở, địa điểm công cộng, phương tiện công cộng.

10. Thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 các cấp: Chỉ đạo triệt để việc cài đặt, sử dụng bộ giải pháp và tuân thủ việc quét mã QR Code trong các tổ chức, cá nhân thuộc lĩnh vực ngành mình quản lý.

11. Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh/thành phố, Tổ trưởng Tổ quản lý các khu cách ly tập trung: Chỉ đạo các khu cách ly y tế triệt để yêu cầu các công dân thuộc diện cách ly tập trung, cách ly tại nhà và những công dân thuộc diện phải xét nghiệm COVID-19 trên địa bàn phải thực hiện cài đặt, sử dụng bộ giải pháp và tuân thủ việc quét mã QR Code.

12. Liên đoàn Lao động tỉnh/thành phố, các tổ chức Đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức Hội phát động phong trào cài đặt, hỗ trợ tất cả đoàn viên, hội viên trong tổ chức mình và người lao động tại các doanh nghiệp cài đặt, sử dụng bộ giải pháp và tuân thủ việc quét mã QR Code.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND cấp quận/huyện, phường/xã tổ chức thực hiện và thường xuyên báo cáo kết quả triển khai về UBND tỉnh/thành phố qua đầu mối là Sở Thông tin và Truyền thông.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh/thành phố về kết quả thực hiện các nội dung trên. Giao Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, theo dõi, đôn đốc tình hình triển khai và báo cáo UBND tỉnh/thành phố định kỳ và đột xuất